

Số 1556/QĐ-DHNL

Thành phố Huế, ngày 07 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Quy định đánh giá rèn luyện sinh viên Đại học và Cao đẳng, liên thông chính quy theo học tại trường Đại học Nông Lâm

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

Căn cứ Quyết định số 1389/QĐ-ĐHH ngày 10 tháng 7 năm 2014 của Giám đốc Đại học Huế về việc Ban hành quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Huế và các trường Đại học thành viên và đơn vị trực thuộc;

Căn cứ quyết định số 1974/QĐ-ĐHH ngày 31 tháng 10 năm 2014 của Giám đốc Đại học Huế về việc bổ nhiệm Hiệu trưởng Trường Đại học Nông Lâm – Đại học Huế nhiệm kỳ 2014-2019;

Căn cứ Quy chế công tác sinh viên đối với chương trình đào tạo hệ chính quy, ban hành theo thông tư số 10/2016/TT-BGDĐT ngày 05 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư 16/2015/TT – BGDĐT ngày 12 tháng 8 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy chế đánh giá điểm rèn luyện của sinh viên Đại học và Cao đẳng chính quy theo hệ thống đào tạo tín chỉ.

Theo đề nghị của Ông Trưởng phòng Công tác sinh viên:

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định đánh giá rèn luyện đối với sinh viên hệ chính quy theo học tại trường.

Điều 2. Giao cho phòng CTSV tổ chức thực hiện quy định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng các khoa, Trưởng các phòng chức năng liên quan và toàn thể sinh viên hệ chính quy chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Noi nhận:

- Ban giám hiệu (để báo cáo);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, CTSV;

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Lê Văn An

Chương I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên Đại học và Cao đẳng, liên thông, ngắn bằng 2 hệ chính quy (sau đây gọi chung là Quy định đánh giá điểm rèn luyện) bao gồm: Đánh giá kết quả rèn luyện và khung điểm; phân loại kết quả và quy trình đánh giá kết quả rèn luyện; tổ chức đánh giá và sử dụng kết quả đánh giá, tổ chức thực hiện.

2. Quy định này áp dụng đối với sinh viên hệ chính quy đang theo học Đại học và Cao đẳng tại trường

Điều 2. Mục đích

Việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên trong trường nhằm:

1. Góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục sinh viên trường phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; yêu gia đình, yêu tổ quốc, yêu đồng bào, yêu thầy cô và bạn bè; sống tốt và làm việc hiệu quả đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, góp phần xây dựng và phát triển nhà trường.

2. Đưa ra được những định hướng, nội dung rèn luyện cụ thể, phù hợp với từng môi trường đào tạo và đối tượng đánh giá; tạo điều kiện cho sinh viên có môi trường rèn luyện tốt.

Điều 3. Yêu cầu

1. Việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên là hoạt động định kỳ (*mỗi một học kỳ sinh viên phải đánh giá rèn luyện một lần*) trong nhà trường.

2. Quy định rèn luyện đồng thời phải phù hợp với hình thức làm khóa luận tốt nghiệp, báo cáo tốt nghiệp (*thực tập tốt nghiệp cuối khóa*) hoặc tham gia học tập các học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp; phải đáp ứng theo chương trình đào tạo của một ngành hoặc nhiều ngành.

3. Quá trình đánh giá phải đảm bảo chính xác, công bằng, công khai và dân chủ.

Điều 4. Nội dung đánh giá và thang điểm

1. Xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên là đánh giá phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của từng sinh viên theo các mức điểm đạt được trên các mặt:

a) Ý thức trong học tập;

b) Ý thức chấp hành quy định, nội quy, quy chế trong nhà trường;

c) Ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao, phòng chống các tệ nạn xã hội;

d) Ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng;

e) Ý thức, kết quả tham gia phụ trách lớp, các đoàn thể, tổ chức khác trong nhà trường hoặc các thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện của sinh viên.

2. Điểm rèn luyện được đánh giá bằng thang điểm 100. Hiệu trưởng sẽ căn cứ vào đặc điểm, điều kiện cụ thể của trường để quy định các tiêu chí và mức điểm chi tiết phù hợp với các nội dung đánh giá của từng năm học và không vượt quá khung điểm của quy định này.

Chương II

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN VÀ KHUNG ĐIỂM

Điều 5. Đánh giá về ý thức trong học tập

1. Căn cứ để xác định điểm đánh giá tùy theo các mức độ là:

- a) Thái độ trong học tập
- b) Ý thức và thái độ tham gia các câu lạc bộ học thuật, các hoạt động học thuật, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học
- c) Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi
- d) Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập
- e) Kết quả học tập

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm.

Điều 6. Đánh giá về ý thức và kết quả chấp hành nội quy, quy chế trong nhà trường

1. Căn cứ để xác định điểm đánh giá là ý thức chấp hành và thực hiện.

- a) Các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, của Đại học Huế
- b) Các nội quy, quy định và quy chế được áp dụng trong trường

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 25 điểm.

Điều 7. Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao, phòng chống các tệ nạn xã hội

1. Căn cứ để xác định điểm đánh giá là:

- a) Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao
- b) Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội.
- c) Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm.

Điều 8. Đánh giá về phẩm chất công dân và quan hệ cộng đồng

1. Căn cứ để xác định điểm đánh giá là

a) Chấp hành và tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước

b) Có thành tích được ghi nhận và khen thưởng

c) Có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ bạn bè, người gặp khó khăn, hoạn nạn.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 25 điểm.

Điều 9. Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia công tác phụ trách lớp, các đoàn thể, tổ chức trong nhà trường hoặc đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện của sinh viên

1. Căn cứ để xác định điểm đánh giá là

a) Ý thức, thái độ, mức độ hoàn thành nhiệm vụ đối với sinh viên được phân công quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác trong nhà trường.

b) Kỹ năng quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác trong nhà trường.

c) Các thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện của sinh viên trong nhà trường.

2. Khung điểm đánh giá từ 0 đến 10 điểm.

Chương III

PHÂN LOẠI KẾT QUẢ VÀ QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ

KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

Điều 10. Phân loại kết quả rèn luyện

Kết quả rèn luyện được phân thành các loại: xuất sắc, tốt, khá, trung bình khá, trung bình, yếu và kém.

1) Từ 90 đến 100 điểm: loại xuất sắc;

2) Từ 80 đến dưới 90 điểm: loại tốt;

3) Từ 65 đến dưới 80 điểm: loại khá;

4) Từ 50 đến dưới 65 điểm: loại trung bình;

5) Từ 35 đến dưới 50 điểm: loại yếu;

6) Dưới 35 điểm: loại kém.

Điều 11. Phân loại để đánh giá

1. Trong thời gian Sinh viên bị kỷ luật mức khiếu trách khi phân loại kết quả rèn luyện không được vượt quá loại khá.

2. Trong thời gian Sinh viên bị kỷ luật mức cảnh cáo khi phân loại kết quả rèn luyện không được vượt quá loại trung bình.

3. Sinh viên bị kỷ luật mức đình chỉ không được đánh giá rèn luyện tính từ học kỳ sinh viên bị kỷ luật.

4. Sinh viên bị buộc thôi học không được xét phân loại đánh giá kết quả rèn luyện.

5. Sinh viên hoàn thành chương trình học và tốt nghiệp chậm so với quy định của khóa học được tiếp tục phân loại, đánh giá kết quả rèn luyện trong thời gian đang hoàn thành bổ sung chương trình học và tốt nghiệp, tùy thuộc vào nguyên nhân để quy định mức đánh giá tại học kỳ bổ sung.

6. Sinh viên khuyết tật, tàn tật, mồ côi cha mẹ (hoặc cha/hoặc mẹ), có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn, có xác nhận theo quy định với những hoạt động rèn luyện không có khả năng tham gia hoặc đáp ứng yêu cầu chung thì khi phân loại đánh giá kết quả rèn luyện theo nguyên tắc ưu tiên, khuyến khích, cộng điểm sự nỗ lực và tiến bộ của sinh viên tùy thuộc vào đối tượng và hoàn cảnh cụ thể.

7. Sinh viên nghỉ học tạm thời và bảo lưu kết quả rèn luyện của các kỳ đã đánh giá được Hiệu trưởng công nhận sẽ phân loại đánh giá kết quả rèn luyện tại học kỳ sinh viên hết thời hạn bảo lưu và tiếp tục học tập tại trường.

8. Sinh viên học đồng thời hai chương trình sẽ được phân loại đánh giá kết quả rèn luyện tại đơn vị quản lý chương trình thứ nhất. Trong trường hợp đơn vị quản lý chương trình thứ nhất đã hoàn thành thì đơn vị quản lý chương trình thứ hai tiếp tục đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên.

9. Sinh viên chuyển trường được sự đồng ý của Hiệu trưởng hai nhà trường được bảo lưu kết quả rèn luyện của trường cũ khi học tại trường mới và được tiếp tục phân loại đánh giá kết quả rèn luyện ở các học kỳ tiếp theo.

10. Sinh viên liên thông, văn bằng 2 và sinh viên học song bằng; điểm rèn luyện được xét theo lớp mà sinh viên theo học chính và lớp mà sinh viên đã được Hiệu trưởng ra quyết định vào sinh hoạt trong học kỳ.

11. Sinh viên không đóng Bảo hiểm y tế sẽ bị hạ 2 bậc điểm rèn luyện tính từ học kỳ sinh viên không đóng Bảo hiểm y tế.

12. Sinh viên tham gia chương trình internship trong quá trình làm việc không vi phạm pháp luật của nước sở tại và về nước đúng thời hạn sẽ tham gia đánh giá điểm rèn luyện tại lớp mình đang học; trường hợp lớp đã tốt nghiệp, sinh viên đăng ký đánh giá rèn luyện cùng chuyên ngành ở khóa tiếp theo

13. Sinh viên không tham gia xét điểm rèn luyện khi phân loại kết quả rèn luyện sẽ bị xếp loại kém.

Điều 12. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện

1. Từng sinh viên căn cứ vào kết quả rèn luyện, tự đánh giá theo mức điểm chi tiết do trường quy định.

2. Tổ chức họp lớp vào tháng đầu tiên của mỗi học kỳ có Cố vấn học tập (CVHT) tham gia, tiến hành xem xét và thông qua mức điểm của từng sinh viên trên cơ sở phải được quá nửa ý kiến đồng ý của tập thể đơn vị lớp và phải có biên bản kèm theo. Trường hợp lớp đi thực tập cuối khóa, thực tập nghề nghiệp dài ngày trong thời gian xét điểm rèn luyện thì phải tổ chức đánh giá điểm rèn luyện gửi đến hội đồng đánh giá điểm rèn luyện khoa trước khi đi thực tập

CVHT xác nhận vào bảng tổng hợp kết quả rèn luyện của lớp, xác nhận biên bản họp lớp về đánh giá rèn luyện và chuyển kết quả (*bản giấy và bản mềm kết quả rèn luyện sinh viên trong lớp theo mẫu của phòng Công tác sinh viên ban hành*) lên hội đồng đánh giá điểm rèn luyện khoa chuyên môn.

3. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cấp khoa họp xét, thống nhất, báo cáo trưởng khoa thông qua và gửi kết quả (*bản giấy và bản mềm xác nhận điểm đánh giá theo lớp theo*) lên phòng Công tác sinh viên để tổng hợp trình Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên cấp trường họp.

4. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cấp trường họp xét, thống nhất trình Hiệu trưởng xem xét và quyết định công nhận kết quả.

5. Kết quả đánh giá, phân loại rèn luyện của sinh viên phải được công bố công khai và thông báo cho sinh viên biết trong buổi họp lớp vào tháng tiếp theo của mỗi học kỳ.

Chương IV

TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ VÀ SỬ DỤNG KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ

Điều 13. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện

1. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cấp trường là cơ quan tư vấn giúp Hiệu trưởng xem xét, công nhận kết quả rèn luyện của từng sinh viên và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng.

a) Thành phần Hội đồng cấp trường gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền.

- Thường trực Hội đồng: Trưởng Phòng Công tác sinh viên.

- Các uỷ viên: Đại diện Lãnh đạo các khoa, phòng có liên quan, đại diện Đoàn thanh niên và Hội sinh viên cấp trường.

b) Nhiệm vụ của Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cấp trường: căn cứ vào các quy định hiện hành, trên cơ sở đề nghị của các Trưởng khoa, tiến hành xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của từng sinh viên, đề nghị Hiệu trưởng công nhận.

2. Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cấp khoa có nhiệm vụ giúp Trưởng Khoa xem xét, đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên trong khoa.

a) Thành phần Hội đồng cấp khoa gồm:

- Chủ tịch Hội đồng: Trưởng Khoa hoặc Phó Trưởng Khoa được Trưởng Khoa ủy quyền.

- Các uỷ viên: Trợ lý giáo vụ khoa (thường trực Ban CVHT khoa), CVHT các lớp, đại diện BCH Liên chi đoàn khoa.

b) Nhiệm vụ của Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên cấp khoa:

Căn cứ đề nghị của tập thể đơn vị lớp sinh viên giúp Trưởng Khoa đánh giá chính xác, công bằng, công khai và dân chủ kết quả rèn luyện của sinh viên trong khoa.

Điều 14. Thời gian đánh giá kết quả rèn luyện

1. Việc đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên được tiến hành theo từng học kỳ, năm học và toàn khoá học.

2. Điểm rèn luyện của học kỳ là tổng điểm đạt được của 5 nội dung đánh giá chi tiết của trường.

3. Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các học kỳ của năm học đó.

4. Điểm rèn luyện toàn khoá là trung bình chung của điểm rèn luyện các học kỳ của khoá học.

Điều 15. Sử dụng kết quả rèn luyện

1. Kết quả phân loại rèn luyện từng học kỳ, năm học của sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý sinh viên của trường, được sử dụng trong việc xét duyệt học bổng khuyến khích học tập, xét khen thưởng - kỷ luật, xét thôi học, ngừng học, xét giải quyết việc làm thêm, miễn giảm chi phí, dịch vụ và học tập,...

Kết quả phân loại rèn luyện toàn khóa học của sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý sinh viên của trường, được xét thi tốt nghiệp, ghi vào bảng điểm kết quả học tập và rèn luyện

của sinh viên trong từng học kỳ, năm học và toàn khóa học và lưu trong hồ sơ tốt nghiệp của sinh viên khi ra trường

2. Sinh viên có kết quả rèn luyện xuất sắc được nhà trường xem xét biểu dương, khen thưởng.

3. Sinh viên bị xếp loại rèn luyện kém trong hai học kỳ liên tiếp thì phải tạm ngừng học một năm học ở năm học tiếp theo và nếu bị xếp loại rèn luyện yếu, kém hai học kỳ liên tiếp lần thứ hai thì sẽ bị buộc thôi học.

Điều 16. Quyền khiếu nại

Sinh viên có quyền khiếu nại lên các phòng, đơn vị liên quan hoặc Hiệu trưởng nếu thấy việc đánh giá kết quả rèn luyện chưa chính xác. Khi nhận được đơn khiếu nại, nhà trường có trách nhiệm giải quyết, trả lời theo quy định hiện hành.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 17. Tổ chức thực hiện

Nhà trường giao nhiệm vụ phòng CTSV tiến hành nghiên cứu soạn thảo biểu mẫu đánh giá điểm rèn luyện cho sinh viên, trình Hiệu trưởng ký ban hành áp dụng cho từng năm học.

Trong quá trình thực hiện, căn cứ trên thực trạng và ý kiến từ: sinh viên, hệ thống cố vấn học tập, ban chủ nhiệm các khoa chuyên môn, giáo viên hướng dẫn khoa cơ bản và các đơn vị liên quan như Đoàn thanh niên, Hội sinh viên nhà trường; phòng CTSV có nhiệm vụ tham mưu và đề xuất với nhà trường những điều chỉnh về tiêu chí, thang điểm đánh giá cho phù hợp từng thời điểm, từng năm học.

Hiệu trưởng sẽ ban hành quyết định thành lập Hội đồng đánh giá, phân loại kết quả rèn luyện của sinh viên theo từng năm học. Hội đồng có trách nhiệm tổ chức bình xét theo đúng quy trình, thời điểm như đã nêu trong chương IV của quy định này./.

Thành phố Huế, ngày tháng năm 2018



PGS.TS. LÊ VĂN AN